



Khái niệm mảng hai chiều (tt) ❖ Khai báo màng hai chiều: <Kiểu_Dữ_Liệu> <tên_mảng><[M] [N]>; Trong đó M là số dòng, N là số cột của mảng. ❖ Ví dụ: int b[4][3]; 0 1 2





```
4.4.2. Khởi tạo mảng hai chiều
★ Khởi tạo mảng trong lệnh khai báo.
int b[4][3] = {134,136,140,
134,135,137,
135,137,143,
123,135,136};
★ Kết quả sau lệnh khởi tạo trên như sau:
b[0][0]=134; b[0][1]=136; b[0][2]=140;
b[1][0]=134; b[1][1]=135; b[1][2]=137;
b[2][0]=135; b[2][1]=137; b[2][2]=143;
b[3][0]=123; b[3][1]=135; b[3][2]=136;
```

```
Khởi tạo mảng hai chiều (tt)

Nhập màng từ bàn phím:

Nhập theo từng dòng.

Sử dụng hai vòng lặp lồng nhau.

//Nhập mảng hai chiều m dòng, n cột dữ liệu
void nhapMang(int b[4][3], int m, int n){
  for (int i=0; i<m; i++){
    for (int j=0; j<n; j++){
      cout<<"b["<<i'c|" ["<<'j<"] ["<<'j<"] = ";
      cin>>b[i][j];
    }
}
```

Xử lý mảng hai chiều (tt)

- Cài đặt chương trình quản lý các vận động viên cử tạ thi đấu trong trận chung kết, gồm m (m<=7) vận động viên, mỗi vận động viên cử tạ n lần (n<=3).
 - ✓ Nhập bảng thành tích của các vận động viên.
 - ✓ Hiển thị bảng thành tích lên màn hình.
 - Vận động viên nào có thành tích cử tạ cao nhất trong một lần cử tạ.
 - Vận động viên nào đoạt chức vô địch (có tổng 3 lần cử tạ tốt nhất).

Design by Minh A

Xử lý mảng hai chiều (tt)

- 2) Chương trình xử lý ma trận:
 - ✓ Nhập ma trận vuông cấp n (1 ≤ n ≤ 10, n nhập từ bàn phím), mỗi phần từ là một số thực.
 - ✓ Hiển thị ma trận ra màn hình.
 - Tính và in ra màn hình tổng các phần từ trên đường chéo chính của ma trận.
 - Tính và in ra màn hình tổng của các phần tử trên hàng chẵn, cột lẻ của ma trận.
 - ✓ Cho biết ma trận có phải là ma trận tam giác trên hay không?

Design by Minh A

Xử lý mảng hai chiều (tt)

- 3) Chương trình xử lý ma trận:
 - ✓ Tạo một ma trận xoắn ốc cấp mxn (1 ≤ m, n ≤ 20, m, n nhập từ bàn phím).
 - ✓ Hiển thị ma trận ra màn hình.

| | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|---|----|----|----|----|----|---|
| 0 | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 1 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 6 |
| 2 | 16 | 27 | 28 | 29 | 22 | 7 |
| 3 | 15 | 26 | 25 | 24 | 23 | 8 |
| 4 | 14 | 13 | 12 | 11 | 10 | 9 |

Xử lý mảng hai chiều (tt)

- 4) Chương trình quản lý kết quả bóng đá:
- ✓ Có n (n ≤ 20, n nhập từ bàn phím) đội bóng thi đấu vòng tròn một lượt theo thể lệ: Đội thắng được 3 điểm, đội thua được 0 điểm, hòa mỗi đội 1 điểm.
- ✓ Cài đặt chương trình:
 - Nhập vào kết quả chính xác của các trận đấu.
 - Lập bảng ghi điểm số của mỗi đội trong mỗi trận đấu.
 - Hiển thị bảng điểm số ra màn hình.
 - Lập bảng tổng sắp gồm các cột: Số thứ tự đội, số trận thắng, thua, hòa, hiệu số bàn thắng – thua, tổng điểm, xếp hạng.
 - Cho biết đội vô địch (có tổng điểm cao nhất, hiệu số bàn thắng – thua cao nhất, nhiều trận thắng nhất, số bàn thắng nhiều nhất, trận thua ít nhất, số bàn thua ít nhất).

Design by Minh

